

Số: 06 /KH-UBND

Yên Bái, ngày 10 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Yên Bái ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thông qua công tác kiểm tra, rà soát nhằm kịp thời phát hiện những nội dung trái pháp luật, chồng chéo, không phù hợp trong văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân (HĐND); UBND tỉnh ban hành để đình chỉ việc thi hành, sửa đổi hoặc bãi bỏ văn bản theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xác định trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản trái pháp luật.

b) Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành và địa phương về tầm quan trọng của công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL. Bảo đảm công tác soạn thảo, ban hành văn bản QPPL trên phạm vi toàn tỉnh đạt chất lượng cao, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ đặt ra.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành được tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền nhằm kịp thời phát hiện những sai sót để tự xử lý và kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản phải được các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan tiến hành thường xuyên, liên tục, toàn diện, khách quan, công khai, minh bạch, nghiêm túc, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các cơ quan có liên quan và người có thẩm quyền trong thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy

phạm pháp luật, nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh trong năm 2023 và của giai đoạn 2021-2026.

II. NỘI DUNG

1. Công tác kiểm tra văn bản QPPL

1.1. Công tác tự kiểm tra

- Đề nghị Ban Pháp chế HĐND tỉnh giúp HĐND tỉnh tự kiểm tra các Nghị quyết là văn bản QPPL do HĐND cùng cấp ban hành.

- Giám đốc Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh tự kiểm tra các văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành.

- Trưởng phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*gọi chung là UBND cấp huyện*) thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND cấp huyện ban hành.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*gọi chung là UBND cấp xã*) giúp UBND cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND cấp xã ban hành.

1.2. Kiểm tra theo thẩm quyền

a) Kiểm tra văn bản do cơ quan, người ban hành văn bản gửi đến

- Giám đốc Sở Tư pháp giúp Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; tổ chức kiểm tra, tham mưu, đề xuất hình thức xử lý đối với các văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL; các văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện ban hành.

- Trưởng phòng Tư pháp giúp Chủ tịch UBND cấp huyện kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành; tổ chức kiểm tra, tham mưu, đề xuất hình thức xử lý đối với các văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL; các văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do Chủ tịch UBND cấp xã hoặc chức danh khác ở cấp xã ban hành.

b) Kiểm tra, xử lý văn bản theo các nguồn thông tin

- Thực hiện kiểm tra khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp giúp Chủ tịch UBND cùng cấp thực hiện kiểm tra, xử lý văn bản theo các nguồn thông tin.

c) Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn

Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, lĩnh vực.

2. Rà soát thường xuyên văn bản QPPL

2.1. Nội dung rà soát

a) Tại cấp tỉnh

Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức rà soát thường xuyên các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành khi văn bản là căn cứ để rà soát và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có sự thay đổi hoặc biến động; tổ chức rà soát các văn bản QPPL theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực khi có yêu cầu của UBND tỉnh; Bộ Tư pháp hoặc cơ quan cấp trên quản lý theo ngành, lĩnh vực.

b) Tại cấp huyện

Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo việc rà soát thường xuyên, rà soát văn bản theo từng lĩnh vực đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành và rà soát theo yêu cầu của cấp trên.

2.2. Cách thức tiến hành rà soát

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp thực hiện rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND cùng cấp ban hành ngay sau khi phát sinh căn cứ rà soát. Gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp để tổng hợp chung.

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan thực hiện rà soát; tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu cho UBND cùng cấp xử lý kết quả rà soát văn bản theo quy định.

2.3. Công bố văn bản QPPL hết hiệu lực

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện tổng hợp kết quả rà soát văn bản QPPL hết hiệu lực trong năm gửi cơ quan Tư pháp cùng cấp. Các công chức chuyên môn thuộc UBND cấp xã gửi kết quả rà soát văn bản QPPL hết hiệu lực trong năm cho công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch tổng hợp, lập danh mục trình Chủ tịch UBND cùng cấp công bố theo quy định đối với văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần đến thời điểm 31/12/2023. Thời gian công bố **trước ngày 31/01/2024.**

3. Cập nhật văn bản QPPL trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật

Sở Tư pháp thực hiện việc cập nhật văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên hệ cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Làm đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, đề xuất xử lý những văn bản do UBND tỉnh ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành.
- Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, báo cáo kết quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.
- Tham mưu tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, rà soát văn bản QPPL cho công chức làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, công chức các phòng, ban, chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã và các đối tượng khác có liên quan.
- Kịp thời kiểm tra, đề nghị xử lý đối với các văn bản trái pháp luật do các nguồn thông tin quy định tại tiết b, điểm 1.2 khoản 1 Phần II Kế hoạch này cung cấp.
- Thực hiện cập nhật văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên hệ cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Trên cơ sở kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị mình để triển khai, thực hiện. Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 gửi về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) **trong thời hạn 07 ngày làm việc** kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch này để tổng hợp, theo dõi chung.
- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện tự kiểm tra; chủ động rà soát các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực của ngành mình tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành.
- Thực hiện báo cáo kết quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của địa phương, gửi về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) **trong thời hạn 07 ngày làm việc** kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch này để tổng hợp, theo dõi chung.
- Chỉ đạo Phòng Tư pháp tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL.
- Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL về Sở Tư pháp theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.
2. Kinh phí chi thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của Sở Tư pháp sử dụng từ nguồn kinh phí do UBND tỉnh cấp bảo đảm công tác xây dựng, kiểm tra văn bản và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023.

3. UBND cấp huyện bảo đảm kinh phí chi thực hiện công tác kiểm tra, rà soát QPPL trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Ban Pháp chế (HĐND tỉnh);
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy QS tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (NC);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *HN3*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Hạnh Phúc